

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: Bà Lê Thị L**, sinh năm 1964

Trú tại: Thôn 2, xã Th, huyện M L, TP.Hà Nội

***Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1966

Trú tại: Thôn 2, xã Th, huyện M L, TP.Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị L và bà Nguyễn Thị Ng xác nhận bà Ng có vay của bà L số tiền 350.000.000đ các lần tiền như sau:

Ngày 08/6/2017(âm) bà Ng vay của bà L số tiền 60.000.000đ.

Ngày 28/6/2017 (âm) bà Ng vay của bà L số tiền 40.000.000đ.

Ngày 04/5/2017 (âm) bà Ng vay của bà L số tiền 50.000.000đ.

Ngày 10/6/2017 (âm) bà Ng vay của bà L số tiền 50.000.000đ.

Ngày 05/6/2017 (âm) bà Ng vay của bà L số tiền 100.000.000đ.

Ngày 14/5/2017 (âm) bà Ng vay của bà L số tiền 50.000.000đ.

Bà Ng xác nhận nợ tiền họ bà L số tiền 84.000.000đ.

Tổng số tiền bà Ng còn nợ bà L 434.000.000đ (bốn trăm ba mươi tư triệu đồng).

2.2. Bà Nguyễn Thị Ng có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị L số tiền 434.000.000đ (bốn trăm ba mươi tư triệu đồng) tiền nợ gốc, không phải trả lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm: Được giảm $\frac{1}{2}$ = 10.680.000đ (Mười triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ng phải chịu toàn bộ án phí, số tiền 10.680.000đ (Mười triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Hoàn trả bà Lê Thị L số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0009547 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSH.M L
- TANDTP Hà Nội
- THA huyện M L
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim

